

Luyện tập

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Thực hành nhận biết cấu tạo số có hai chữ số.
- Xác định được giá trị của mỗi số dựa vào vị trí của số đó.
- Thực hành vận dụng trong giải quyết các tình huống thực tế.
- Phát triển các năng lực tư duy và lập luận toán học.
- Có khả năng cộng tác, chia sẻ với bạn.
- HS yêu thích học toán.
- Chăm học, chăm làm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Ti vi
- Bảng chục - đơn vị đã kẻ sẵn

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS				
<p>A. Hoạt động mở đầu: Khởi động (5')</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Bắn tên” - GV phổ biến luật chơi và làm mẫu: <ul style="list-style-type: none"> + Chủ trò nói: “Bắn tên, bắn tên” + Cả lớp hỏi : “Tên gì, tên gì?” + Chủ trò nói: “Số ba mươi lăm”, mời bạn + Bạn.... nói: “Số 35 gồm 3 chục và 5 đơn vị” - Quá trình chơi cứ tiếp tục như vậy - GV cho HS nhận xét bạn. - GV nhận xét tổng kết trò chơi và chốt lại cấu tạo số. <p>B. Hoạt động thực hành, luyện tập (20')</p> <p>Bài 1/T107:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc yêu cầu - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi thực hiện các thao tác sau rồi nói cho bạn nghe, VD: <ul style="list-style-type: none"> + Quan sát, nói: Có 41 khối lập phương + Viết vào bảng chục - đơn vị đã kẻ sẵn trên bảng con) <table border="1" style="margin-left: 40px; margin-top: 10px;"> <tr> <td>Chục</td><td>Đơn vị</td></tr> <tr> <td style="text-align: center;">4</td><td style="text-align: center;">1</td></tr> </table> <ul style="list-style-type: none"> + Nói: Số 41 gồm 4 chục và 1 đơn vị. - Làm tương tự với các câu b, c, d - GV cho HS chia sẻ trước lớp. - GV nhận xét, chốt cấu tạo số có hai chữ số. <p>Bài 2/T107:</p>	Chục	Đơn vị	4	1	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh tham gia trò chơi. - HS lắng nghe và xem GV làm mẫu. - HS lần lượt tham gia. - HS nhận xét bạn. - HS lắng nghe. - HS đọc yêu cầu - HS thực hiện theo nhóm đôi - HS chia sẻ - HS khác nhận xét bổ sung.
Chục	Đơn vị				
4	1				

- GV gọi HS nêu yêu cầu
- GV cho HS làm việc nhóm đôi

- GV gọi HS chia sẻ

- GV nhận xét, tuyên dương.
- GV chốt câu tạo số có hai chữ số.

Bài 3/T107:

- GV gọi HS nêu yêu cầu
- GV phổ biến luật chơi: Cô sẽ đặt lên bàn của mỗi nhóm các thẻ ghi số, các bạn sẽ quan sát các thẻ, ngầm chọn ra một số, đặt câu hỏi để bạn mình tìm đúng thẻ ghi số đó, VD: Số nào gồm 5 chục và 1 đơn vị ?

- GV yêu cầu HS lên chia sẻ
- GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 4/T108:

- GV gọi HS nêu yêu cầu
- GV hướng dẫn mẫu

Chục	Đơn vị	Viết số
1	3	13
4	6	?
8	8	?
?	?	52

- GV yêu cầu HS làm bài

- GV yêu cầu HS lên bảng chia sẻ với lớp: Chỉ vào số vừa viết, nói cho bạn nghe, chẳng hạn: Số có 1 chục và 3 đơn vị là số 13 hoặc số 13 gồm 1 chục và 3 đơn vị.

- GV nhận xét và chốt cách viết số, cách phân tích số có hai chữ số.

C. Hoạt động Vận dụng (5')

Bài 5/T108:

? Bài tập yêu cầu gì?

- GV yêu cầu HS dự đoán xem có bao nhiêu quả chuối (quả xoài, quả thanh long, quả lê)

- GV nhận xét

D. Củng cố, dặn dò. (5')

- Bài hôm nay, em biết thêm được điều gì?
- Những điều đó giúp ích gì cho em trong cuộc sống hằng ngày ?

- HS nêu yêu cầu
- HS thực hiện nhóm đôi (1HS hỏi - 1HS trả lời)
- HS chia sẻ
- Nhận xét

- HS nêu yêu cầu

- HS lấy thẻ số 51, nói Số 51 gồm 5 chục và 1 đơn vị
- HS thực hiện nhóm
- HS chia sẻ, nhận xét bạn.

- HS nêu yêu cầu
- HS lắng nghe và nhắc lại.

- HS làm bài SGK, đổi chéo sách kiểm tra
- HS chia sẻ
- HS nhận xét

- HS nêu yêu cầu

- HS đếm, chia sẻ kết quả
- HS nhận xét.

- HS trả lời
- HS trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Từ ngữ toán học nào em cần nhớ? - Yêu cầu HS về nhà hãy quan sát xem trong cuộc sống, mọi người có dùng “chục” và “đơn vị” không ? Sử dụng trong các tình huống nào ? - Dẫn dò HS chuẩn bị bài: So sánh các số trong phạm vi 100. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời - HS lắng nghe.
---	---

Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....